

Bản án số: 419/2023/HS-PT

Ngày: 04-12-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Thắng

Các Thẩm phán:

1. Ông Trương Công Huân

2. Ông Vũ Hoài Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 388/2023/HSPT ngày 26 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Vũ Anh H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 136/2023/HS-ST ngày 14/9/2023 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Vũ Anh H; giới tính: N; sinh năm: 1997 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: C Ấp A, xã N, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: 579/7/1 (số cũ: 579/7) Q, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Huy K và con bà: Vũ Thị H1; hoàn cảnh gia đình: bị cáo chưa có vợ, chưa có con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/3/2023 (Có mặt).

- Người bào chữa:

Luật sư Nguyễn Văn T, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H, làm việc tại Văn phòng L bào chữa cho bị cáo Vũ Anh H (có mặt).

- Bị hại:

Ông Bùi Hồng H2, sinh năm 1981, địa chỉ: 4 Tổ H, Khu phố B, Đường số C, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH K1, trụ sở: 22-24 T, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào các năm 2015, 2016 Vũ Anh H là nhân viên dọn phòng tại Khách sạn K1, địa chỉ số B - B T, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó H nghỉ việc và đi làm nhiều nơi khác nhau. Khoảng tháng 4/2022, H đến Khách sạn K1 xin làm việc lại nhưng xảy ra mâu thuẫn với nhân viên phỏng vấn, không được nhận vào làm nên H bức tức. Sau đó H xin làm việc tại nơi khác và đến tháng 02/2023 lại nghỉ việc. Trong khoảng thời gian chờ tìm việc làm mới nhưng do vẫn còn bức tức vì mâu thuẫn với nhân viên phỏng vấn của Khách sạn K1 nên H nảy sinh ý định đến khách sạn K1 quậy phá làm mất uy tín của khách sạn.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/3/2023, Vũ Anh H chuẩn bị 01 túi nylon màu đen bên trong có roi điện, dây rút, băng keo đi đến khách sạn K1 (sau đây gọi tắt là khách sạn). Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H đến khách sạn và đi thang máy lên tầng 8 rồi dùng điện thoại ở cửa thang máy gọi đến bộ phận dọn phòng gặp anh Bùi Hồng H2, H giả danh cấp trên, là người quen của giám đốc khách sạn yêu cầu anh H2 mang khăn tắm lên tầng 8. Tưởng thật nên anh H2 mang theo thẻ master mở được tất cả các phòng, bộ đàm, bìa nhựa kẹp danh sách phòng, khăn tắm và điện thoại di động lên tầng 8 của khách sạn. Khi gặp anh H2 tại tầng 8, H yêu cầu anh H2 mở cửa phòng 8018, sau khi vào trong phòng, anh H2 để bìa nhựa và điện thoại trên bàn, H nói anh H2 đến mở rèm cửa sổ. Lúc này, H khóa cửa phòng lại, bấm roi điện lên đe dọa anh H2, yêu cầu anh H2 úp mặt vào tường đưa tay ra sau, rồi H dùng dây rút nhựa buộc hai ngón tay cái, hai ngón chân cái của anh H2, dùng băng keo dán bịt miệng anh H2, buộc chân anh H2 vào chân bàn, dùng chân trùm lên ghế và người để anh H2 không di chuyển, không truy hô được. Đồng thời, H giả vờ gọi điện thoại để anh H2 nghe và nghĩ rằng H còn đồng bọn thì anh H2 sẽ sợ không dám phản kháng. Sau đó, H lấy bộ đàm, thẻ từ trong người anh H2 cùng điện thoại và bìa nhựa trên bàn mang ra khỏi phòng. H để điện thoại và bìa nhựa ngoài hành lang rồi đi đến 04 căn phòng không có người, xáo trộn chăn màn, gối, bàn ghế và liên tục kiểm tra anh H2, tiếp đó H lấy bộ đàm và thẻ từ đi ra khách sạn, đón xe ôm về nhà và vứt bỏ thẻ từ cùng bộ đàm (không thu hồi được). Về phía anh H2 sau đó được anh Phạm Trọng N1 và anh Nguyễn Văn H3 đến cởi trói rồi trình báo Công an phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 12/3/2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 1 đã trả lại điện thoại di động cho anh Bùi Hồng H2, anh H2 có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với Vũ Anh H và không yêu cầu bồi thường.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 62/KL-HĐĐGTS ngày 14/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6 màu đen; 01 bộ đàm hiệu Kirisun PT3600Pro màu đen; 01 thẻ từ bằng nhựa; 01 bìa nhựa màu xanh có tổng trị giá là 1.225.000 đồng.

Theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 136/2023/HS-ST ngày 14/9/2023 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Vũ Anh H phạm “Tội cướp tài sản”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: bị cáo Vũ Anh H 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2023.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm, ngày 24/9/2023 bị cáo Vũ Anh H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản án sơ thẩm đã thể hiện, đồng thời giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- + Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Anh H, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định Tòa án nhân dân Quận 1 đã xét xử bị cáo H về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

- + Xét kháng cáo của bị cáo: trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo H đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại Bùi Hồng H2 và khách sạn K1, phía bị hại và khách sạn có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cần áp dụng cho bị cáo H. Nhận thấy bị cáo H có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo H mức án từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

- Luật sư Nguyễn Văn T trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo Vũ Anh H cũng nêu lên các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo H và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để tuyên phạt bị cáo H mức án là 04 năm tù.

- Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quan điểm bào chữa của Luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào các năm 2015, 2016 Vũ Anh H là nhân viên dọn phòng tại khách sạn K1, địa chỉ số B - B T, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó H nghỉ việc và đi làm nhiều nơi khác nhau. Khoảng tháng 4/2022, H đến Khách sạn K1 xin làm việc lại nhưng xảy ra mâu thuẫn với nhân viên phỏng vấn, không được nhận vào làm nên H bức tức. Sau đó H xin làm việc tại nơi khác và đến tháng 02/2023 lại nghỉ việc. Trong khoảng thời gian chờ tìm việc làm mới nhưng do vẫn còn bức tức vì mâu thuẫn với nhân viên phỏng vấn của Khách sạn K1 nên H nảy sinh ý định đến khách sạn K1 quậy phá làm mất uy tín của khách sạn.

[2] Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/3/2023, Vũ Anh H chuẩn bị 01 túi nylon màu đen bên trong có roi điện, dây rút, băng keo rồi đi đến Khách sạn K1. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H đi thang máy lên tầng 8 của khách sạn, dùng điện thoại tại cửa thang máy gọi đến bộ phận dọn phòng gặp anh Bùi Hồng H2, H giả danh cấp trên, là người quen của giám đốc khách sạn yêu cầu anh H2 mang khăn tắm lên tầng 8. Tưởng thật nên anh H2 mang theo thẻ master, bộ đàm, bìa nhựa kẹp danh sách phòng, khăn tắm và điện thoại di động lên tầng 8. Khi anh H2 lên tầng 8 thì H yêu cầu mở cửa phòng 8018 và vào phòng 8018. Tại đây H khóa cửa phòng lại, bấm roi điện lên đe dọa anh H2, yêu cầu anh H2 úp mặt vào tường đưa tay ra sau, H dùng dây rút nhựa buộc hai ngón tay cái, hai ngón chân cái của anh H2, dùng băng keo dán bịt miệng anh H2, buộc chân anh H2 vào chân bàn, dùng chân trùm lên ghế và người để anh H2 không di chuyển, không truy hỏi được. Đồng thời, H giả vờ gọi điện thoại để anh H2 nghe và nghĩ rằng H còn đồng bọn thì anh H2 sẽ sợ không dám phản kháng rồi H lấy bộ đàm, thẻ từ trong người anh H2 cùng điện thoại và bìa nhựa trên bàn mang ra khỏi phòng. Khi ra khỏi phòng, H để điện thoại và bìa nhựa ngoài hành lang rồi đi đến 04 căn phòng khác không có người, xáo trộn chăn màn, gối, bàn ghế. Tiếp đó H đã lấy bộ đàm và thẻ từ đi ra khỏi khách sạn, đón xe ôm về nhà rồi vứt bỏ thẻ từ cùng bộ đàm (không thu hồi được). Về phía anh H2 sau đó được anh Phạm Trọng N1 và anh Nguyễn Văn H3 đến cởi trói rồi trình báo Công an phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Mặc dù ban đầu Vũ Anh H nảy sinh ý định đến khách sạn K1 để quấy phá làm mất uy tín của khách sạn, nhưng thực tế ngoài việc xáo trộn chăn màn, gối, bàn ghế tại 04 phòng của khách sạn thì H lại có thêm hành vi đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc làm cho anh H2 vào tình trạng không thể chống cự được rồi lấy bộ đàm, thẻ từ, điện thoại, bìa nhựa.

[4] Theo kết luận định giá tài sản đã xác định: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6 màu đen, 01 bộ đàm hiệu Kirisun PT3600 Pro màu đen, 01 thẻ từ bằng nhựa, 01 bìa nhựa màu xanh có tổng trị giá là: 1.225.000 đồng.

[5] Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bị cáo Vũ Anh H phạm tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Ngày 14/9/2023, Tòa án nhân dân Quận 1 xét xử sơ thẩm và tuyên phạt bị cáo Vũ Anh H 07 năm tù, đến ngày 24/9/2023 bị cáo H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy, đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên hợp lệ để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[7] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt:

Trong vụ án này bị cáo Vũ Anh H đã có hành vi dùng phương tiện nguy hiểm là roi điện đe dọa bị hại để cướp tài sản nên bị cáo đã phạm tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015, cần phải có mức án nghiêm đối với bị cáo, nhưng khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử còn xem xét đến tính chất của hành vi phạm tội, hậu quả, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo.

[7.1] Ban đầu bị cáo H chỉ nảy sinh ý định đến khách sạn K1 để quấy phá làm mất uy tín của khách sạn, nhưng thực tế H lại có thêm hành vi đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc làm cho anh H2 lâm vào tình trạng không thể chống cự được rồi lấy bộ đàm, thẻ từ, điện thoại, bìa nhựa. Sau khi chiếm đoạt được các tài sản trên, H ra khỏi phòng để điện thoại, bìa nhựa ngoài hành lang rồi đi đến 04 căn phòng khác không có người, xáo trộn chăn màn, gối, bàn ghế và tiếp sau đó H đã lấy bộ đàm, thẻ từ đi ra khỏi khách sạn, đón xe ôm về nhà rồi vứt bỏ thẻ từ cùng bộ đàm. Do đó Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tính chất của hành vi nêu trên trong quá trình lượng hình đối với bị cáo.

[7.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo H có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tình tiết này thì Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng.

[7.3] Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo H đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho ông Bùi Hồng H2, khách sạn K1 và ông H2, khách sạn K1 đều xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại, đồng thời đều xin Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H, nên

cũng cần cho bị cáo được hưởng thêm các tình tiết này là tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Như vậy, với hành vi phạm tội, tính chất, mức độ thực hiện hành vi, hậu quả, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như đã nêu trên, thì mức hình phạt 07 năm tù đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để tương xứng với hành vi, tính chất, hậu quả và các tình tiết giảm nhẹ. Điều này cũng có phần phù hợp với lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và một phần quan điểm bào chữa của Luật sư tại phiên tòa.

[9] Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[10] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 345; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Anh H và sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Vũ Anh H** (năm) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2023.

3. Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án;

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo H không phải nộp.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 1; (1)
- P.PC 53- CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại; (1)
- Người liên quan; (1)
- Người bào chữa; (1)
- Trại giam; (1)
- THA Quận 1; (2)
- TAND Quận 1; (2)
- Công an Quận 1; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (22) (3)

Ngô Ngọc Thắng